

Số: 07/2023/QĐCNHGT-DS

*Bắc Quang, ngày 28 tháng 4 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Mai Xuân L và ông Lưu Văn B;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 12 tháng 4 năm 2023 của ông Mai Xuân L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2023 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Mai Xuân L, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Người bị kiện: Ông Lưu Văn B, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- Ông Lưu Văn B có trách nhiệm trả cho ông Mai Xuân L tổng số tiền nợ là: 132.000.000đ (Một trăm ba mươi hai triệu đồng).

- Phương thức, thời hạn ông Lưu Văn B trả nợ cho ông Mai Xuân L được chia làm hai lần cụ thể như sau:

+ Lần 1: Chậm nhất là vào ngày 30/10/2023 (dương lịch), ông B có trách nhiệm trả cho ông L số tiền là 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*);

+ Lần 2: Chậm nhất là vào ngày 30/4/2024 (dương lịch), ông B có trách nhiệm trả cho ông L số tiền là 72.000.000đ (*Bảy mươi hai triệu đồng*).

*Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Nhung**